TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 450/2023/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 512/2023/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*:

1. Ông Hồ Minh T, sinh năm 19xx; địa chỉ: Số xx, đường Lê Hồng Phong, tổ 2, khu phố 5, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Trần Ngọc Trúc N, sinh năm 19xx; địa chỉ: Số xx đường 30/4, khu phố 6, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N kết hôn với nhau vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số xx ngày 18/3/20xx, hôn nhân của ông T và bà N là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N có 01 con chung là cháu Hồ G, sinh ngày 12/10/20xx. Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, ông T và bà N có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, ông T và bà N đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N thuận tình ly hôn. *(Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số xx ngày 18/3/20xx của UBND phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương)*

- Về con chung: Ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N có 01 con chung là cháu Hồ G, sinh ngày 12/10/20xx. Sau khi ly hôn, ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Ngọc Trúc N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Minh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng nuôi con từ tháng 12/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Minh T và bà Trần Ngọc Trúc N mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng, được khấu trừ hết vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000520 ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND P. H, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiện